TOÀ ÁN ND KHU VỰC 5 **THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 01 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thảo - Sinh năm: 2003

HKTT: Thôn 1 Phương Phú, xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

Nơi ở hiện nay: Thôn Văn Đức, xã Nga Phú, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

Nay là: Thôn Văn Đức, xã Nga An, tỉnh Thanh Hoá.

* Bị đơn: Anh Vũ Văn Minh - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn 1 Phương Phú, xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Nay là: Thôn 1 Phương Phú, xã Nga Thắng, tỉnh Thanh Hoá

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Thảo và anh Vũ Văn Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Minh Thư, sinh ngày 12/02/2019. Sau ly hôn, giao cháu Thư cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng; anh Minh cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ (*hai triệu đồng*)/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 08/2025 cho đến khi cháu Thư đủ 18 (*Mười tám*)

tuổi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung và nợ: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 chị Thảo tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và chị Thảo tự nguyện nộp hộ án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ cho anh Minh là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); tổng cộng là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị Thảo đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, ký hiệu: BLTU/24, số 0006588 ngày 05/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn (nay là phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Thanh Hoá; chị Thảo đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND khu vực 5-Thanh Hoá.
- THADS tỉnh Thanh Hoá.
- Phòng GĐ-KT TAND tỉnh.
- UBND xã Nga Thắng, tỉnh Thanh Hoá (*UBND xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn cũ*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huệ